

# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG  
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ YÊU CẦU ĐỨT KHOÁT CỦA CHÍNH PHỦ

Câu chuyện về biên chế hoàn toàn không mới mà đã được đặt ra nhiều năm qua với một định hướng chung, tinh giản biên chế. Cũng đã có rất nhiều ý kiến đưa ra về tình trạng bộ máy nhà nước công kênh hoạt động kém hiệu quả. Thế nhưng trong khi dư luận xã hội và cả các cơ quan chức năng nói nhiều đến việc tinh giản biên chế thì trong thực tế lại đang diễn ra tình trạng ngược lại: biên chế vẫn đang tăng lên.



Trước tình hình này, tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Chính phủ đã đưa ra những biện pháp rất quyết liệt với yêu cầu quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Cụ thể, Chính phủ yêu cầu dừng việc giao bổ sung biên chế; chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao, có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Đặc biệt, Nghị quyết nêu rõ, trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015.

Nhiều lần, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh quyết tâm xây dựng một Chính phủ liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ. Điều đó đồng nghĩa với việc mỗi công chức phải làm mới bản thân mình theo hướng nâng cao trình độ kỹ năng và trên hết mỗi vị trí phải làm việc hiệu quả tối đa. Chắc chắn trong thời gian tới, công tác đánh giá cán bộ, công chức cần được thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học minh bạch, bộ máy nhà nước cũng cần sắp xếp tinh giản ở mức tối ưu nhất. Một chính quyền kiến tạo, phục vụ không thể có người thừa!

Nguồn: baochinhpheu.vn



**SỐ 05**

**Từ 29/01 - 02/02/2018**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

**TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA**  
**THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO**  
**CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**

**ÔNG PHẠM MINH HÙNG**  
**VỤ TRƯỞNG**  
**VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
**BỘ NỘI VỤ**  
**CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO**  
**CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN**  
**BỘ NỘI VỤ**

**ĐỊA CHỈ**

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT**  
**QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

**ĐIỆN THOẠI**

**024.62821016**

**EMAIL**

**BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN**

**WEBSITE**

**HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN**

## ĐẨY MẠNH CỔ PHẦN HÓA, SẮP XẾP, TÁI CƠ CẤU DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Chủ trì cuộc họp giao ban của Ban chỉ đạo đề nắm tình hình sắp xếp, cổ phần hóa (CPH), thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp năm 2017 sáng ngày 31/01, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đề nghị, năm 2018 là năm cao trào về CPH, bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, do đó cần sớm thành lập và đưa vào hoạt động Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, khi chưa thành lập được Ủy ban, các bộ không được phép “buông tay” với nhiệm vụ CPH, bán vốn. các bộ, ngành tiếp tục hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, về sắp xếp, CPH, thoái vốn theo đúng tinh thần Nghị quyết T.Ư 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, nghị quyết của Quốc hội và đề án mà Chính phủ đã phê duyệt. Tích cực đẩy nhanh quá trình CPH, thoái vốn theo kế hoạch đã được phê duyệt (bao gồm cả kế hoạch năm 2017 chuyển sang chưa làm xong); kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, bất cập phát sinh. Các đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp tiếp tục cơ cấu lại toàn diện doanh nghiệp nhà nước về tổ chức, chiến lược, quản trị, tài chính, công nghệ, sản phẩm, ngành nghề, nhân sự, tinh thần là tinh giản biên chế sắp xếp lại bộ máy tổ chức. Chủ tịch, tổng giám đốc các tập đoàn, tổng công ty nhà nước phải rà soát, xử lý dứt điểm bất cập, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, kiên quyết xử lý các DN thua lỗ, các dự án đầu tư không hiệu quả, hiệu quả thấp theo cơ chế thị trường và xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân liên quan...

*Nguồn: nhandan.com.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: NGÀNH THUẾ PHẢI DẸP BỎ NGAY TÌNH TRẠNG “PHÍ BÔI TRƠN”

Dự và phát biểu tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác thuế năm 2018 của Tổng cục Thuế đánh giá cao 5 kết quả nổi bật của ngành Thuế năm 2017. Dẫn kết quả điều tra của VCCI cho thấy chi phí "bôi trơn" của doanh nghiệp cho công chức thanh tra, kiểm tra thuế vẫn còn lớn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, ngành thuế cần có biện pháp mạnh mẽ để dẹp bỏ ngay tình trạng này. Ngành thuế nên đưa ra thông điệp “Cán bộ ngành thuế nói không với tiêu cực” và đưa ra khỏi ngành những cán bộ công chức hư hỏng, thoái hóa, biến chất.

Bên cạnh việc yêu cầu ngành Thuế thực hiện những chỉ tiêu cụ thể đã đề ra, năm 2018, Thủ tướng Chính phủ cũng gọi mở một số yêu cầu nhiệm vụ đối với ngành Thuế. Đó là tiếp tục hiện

đại hóa ngành thuế, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin từ khâu khai thuế, nộp thuế, quản lý thuế, từng bước giảm dần sử dụng tiền mặt. Tổng cục Thuế phải dành nhiều thời gian nghiên cứu chiến lược cải cách chứ không phải chỉ lo xử lý sự vụ. Tham mưu, rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách về thuế và quản lý thuế đáp ứng yêu cầu của đổi mới và hội nhập...

*Nguồn: baochinhhphu.vn*

## **TRÌNH ĐỀ ÁN CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG TRONG THÁNG 5/2018**

Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp (DN) sẽ được trình lên Trung ương vào tháng 5 tới.

Lãnh đạo Bộ Nội vụ cho biết, hiện cơ quan đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với CBCCVC, lực lượng vũ trang và người lao động trong các DN để kịp thời tổng hợp, trình lên Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII sẽ diễn ra trong tháng 5/2018.

Song song với đó, trong năm nay, Bộ Nội vụ cũng sẽ tiến hành xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với CBCCVC và lực lượng vũ trang; ban hành Thông tư hướng dẫn mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và hội; cũng như Thông tư hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chính sách tiền lương, trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 quy định mức lương cơ sở đối với CBCCVC và lực lượng vũ trang Nhân dân. Bộ trưởng đã ban hành theo thẩm quyền 4 Thông tư về lĩnh vực chính sách tiền lương.

Trong năm, Bộ cũng đã tổ chức tổng kết 3 nghị định của Chính phủ về chính sách đối với CBCCVC công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện và gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ về chính sách đối với CBCCVC công tác ở các vùng này.

Ngoài ra, các vụ (ban) tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tham mưu cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền tổ chức thực hiện tốt việc tổng hợp danh sách, hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền ban hành

văn bản đề nghị Bộ Nội vụ cho ý kiến trước khi ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBCCVV của cơ quan, đơn vị xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo quy định.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## CÁCH NÀO TÍNH GIẢN HÀNG NGHÌN CÔNG CHỨC CẤP XÃ?

Trong Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn được đưa ra lấy ý kiến, đối với công chức cấp xã, Bộ Nội vụ đưa ra 2 phương án, theo đó, số lượng cán bộ sẽ giảm từ 2.000 - 7.600 người tùy theo từng phương án.

Theo phương án 1, số lượng cán bộ, công chức ở cấp xã loại 1 được giữ nguyên, giảm 1 người ở cấp xã loại 2 và 3.

Phương án 2, số lượng cán bộ, công chức ở cấp xã loại 1, loại 2 được giữ nguyên, chỉ giảm 1 người ở cấp xã loại 3.

Đối với số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã, Bộ Nội vụ cũng đưa ra 2 phương án tinh giản:

Phương án 1, mỗi xã giảm 5 người hoạt động không chuyên trách.

Phương án 2, Chính phủ quy định cụ thể 12 chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố cũng được đề xuất tinh giản. Bộ Nội vụ cũng đề xuất quy định rõ 3 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Nhiều ý kiến cho rằng, cùng với việc đưa ra giải pháp cụ thể, phải có cơ chế, chính sách dành cho những người dôi dư để họ không tâm tư, bức xúc.

*Nguồn: baogiaothong.vn*

## GIẢM HƠN 200.000 BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP HƯỞNG LƯƠNG NGÂN SÁCH

Đó là mục tiêu được đặt ra tại Nghị quyết về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW của Hội nghị Trung ương 6 được ban hành ngày 25/10/2017.

Theo đó, Chính phủ đặt ra mục tiêu rất cụ thể: phấn đấu đến năm 2021, giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% (bằng 5.792) đơn vị sự nghiệp công lập và 10% (bằng 205.369) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Ngoài ra, sẽ có 10% (bằng 5.792) đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

Tại Nghị quyết này, Chính phủ đặt mục tiêu cao để giảm mạnh đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2025 tiếp tục giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% (bằng 5.213) đơn vị sự nghiệp công lập và 10% (bằng 184.832) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Chính phủ cũng khẳng định sẽ sắp xếp lại các cơ quan báo chí thuộc và trực thuộc theo quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khóa XI thông qua và kế hoạch của Chính phủ.

Theo Nghị quyết, các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện đề án tinh giản biên chế, đẩy mạnh thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Đồng thời, rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập (thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong năm 2020).

*Nguồn: tuoitre.vn*

## BỘ CÔNG THƯƠNG SẮP XẾP, TINH GIẢN ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO CẤP PHÒNG

Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/BCS ngày 17/01/2018 quy định tạm thời về số lượng lãnh đạo cấp phòng trực thuộc các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ.

Theo Nghị quyết, việc bổ nhiệm, thực hiện sắp xếp, tinh giản đội ngũ lãnh đạo cấp phòng của các đơn vị thuộc Bộ Công Thương thực hiện theo nguyên tắc sau:

Phòng và tương đương có dưới 10 biên chế: *Có 1 Trưởng phòng và 1 Phó trưởng phòng.*

Phòng và tương đương có từ 10 biên chế trở lên: *Có 1 Trưởng phòng và không quá 2 Phó trưởng phòng.*

*Không bổ nhiệm chức vụ Hàm Trưởng phòng, Hàm Phó trưởng phòng được hưởng phụ cấp.* Đối với các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại có thể bổ nhiệm Hàm Trưởng phòng, Hàm Phó Trưởng phòng để thuận lợi trong công tác đối ngoại, nhưng không được hưởng phụ cấp và phải báo cáo xin ý kiến của Lãnh đạo Bộ.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ quy định này để tiến hành xây dựng phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ cấp Phòng, công khai và lấy ý kiến trong tập thể lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo chủ chốt và toàn thể cán bộ công chức, viên chức của đơn vị theo nguyên tắc: Đối với cán bộ lãnh đạo cấp phòng theo cơ cấu tổ chức cũ (theo Nghị định số 95/2012/NĐ-CP) không được sắp xếp, thực hiện thôi không giữ chức vụ thì được bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ đến hết nhiệm kỳ chức vụ đã bỏ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Đối với cán bộ lãnh đạo đang giữ Hàm, thực hiện rà soát để bỏ nhiệm chính thức (theo tiêu chí về số lượng đã nêu ở trên), quyết định thôi giữ chức vụ Hàm hoặc thôi không hưởng phụ cấp chức vụ.

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm xây dựng phương án, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo cấp phòng, báo cáo Bộ quyết định (đối với các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ) hoặc quyết định theo thẩm quyền (các Cục thuộc Bộ) theo phân cấp của Bộ, hoàn thành trong tháng 1/2018.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## GẦN 1.300 LÃNH ĐẠO NGÀNH Y PHẢI RỜI GHẾ

Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến cho biết, năm 2018, ngành y tế tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy, đổi mới, sắp xếp hệ thống y tế theo hướng tinh gọn bộ máy trên cơ sở sáp nhập các trung tâm y tế (TTYT) làm nhiệm vụ y tế dự phòng không có giường bệnh ở tuyến tỉnh, thành trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp tỉnh (CDC). Theo kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập của ngành y tế, từ nay đến năm 2020 sẽ có gần 1.300 giám đốc, phó giám đốc và hàng chục ngàn lao động bị dôi dư, tiết kiệm hàng ngàn tỉ đồng/năm.

Theo lộ trình, việc thực hiện sáp nhập phải hoàn thành trước năm 2020.

*Nguồn: nld.com.vn*

## **“CÁC SỞ KHÔNG ĐƯỢC MANG QUÀ, BAO THƯ TẶNG LÃNH ĐẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”**

Đó là chỉ đạo của ông Nguyễn Thành Phong, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh, tại cuộc họp đánh giá tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh tháng 01/2018 vào chiều ngày 01/02.

Tại cuộc họp, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải nghiêm túc thực hiện chủ trương nghiêm cấm tặng quà tết cho cấp trên; không sử dụng tài sản công trong dịp Tết.

“Các Sở không được mang quà, bao thư tặng lãnh đạo thành phố Hồ Chí Minh, để dành quà tặng cho người nghèo. Việc này mặc dù đã nhắc nhiều lần nhưng nay tôi vẫn nhắc lại để tránh tình trạng này xảy ra”, ông Phong nhấn mạnh.

*Nguồn: thanhnien.vn*

## **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: SIẾT CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÀM VIỆC DỊP TẾT**

Ngày 30/1, Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng cho biết Chủ tịch thành phố Huỳnh Đức Thọ đã có văn bản yêu cầu chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhất là những ngày làm việc trước và sau Tết Nguyên đán 2018.

Trước thực tế thời gian gần đây kỷ cương hành chính ở một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa nghiêm, việc giải quyết thủ tục hành chính, nhất là ở cấp phường còn chậm, gây phiền hà cho tổ chức, công dân, để chấn chỉnh tình trạng trên trong những ngày làm việc trước và sau Tết, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng Huỳnh Đức Thọ yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Ông Huỳnh Đức Thọ giao Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra, giám sát quá trình quản lý, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, báo cáo ủy ban thành phố các vi phạm để xem xét xử lý.

*Nguồn: plo.vn*

## ĐÀ NẴNG TRIỂN KHAI CÔNG THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TRÊN HỆ THỐNG EGOV

Sở Thông tin - Truyền thông thành phố Đà Nẵng phối hợp với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) xây dựng Cổng thanh toán trực tuyến thành phố Đà Nẵng trên Hệ thống thông tin điện tử chính quyền thành phố.

Hai bên thống nhất xây dựng Cổng thanh toán công trực tuyến Đà Nẵng kết nối giữa Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng với hệ thống thông tin của ngân hàng để hỗ trợ tổ chức, cá nhân thanh toán phí, lệ phí qua mạng trong sử dụng dịch vụ hành chính công và các phí và lệ phí trên địa bàn thành phố.

Trước mắt sẽ áp dụng đối với 46 dịch vụ hành chính công của Sở Công thương và Sở Y tế và từng bước triển khai trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Việc đưa vào sử dụng Cổng thanh toán trực tuyến là chủ trương thiết thực nhằm tăng cường việc ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp theo chủ trương chung của Chính phủ và Lãnh đạo thành phố Đà Nẵng; đẩy mạnh sử dụng dịch vụ trực tuyến trong hoạt động của cơ quan công quyền, hoàn thiện các chỉ số ICT Index của thành phố, góp phần duy trì vị trí dẫn đầu như 9 năm qua.

Với giải pháp thu phí dịch vụ công trực tuyến, người dân, doanh nghiệp có thể sử dụng mọi phương tiện thanh toán (tài khoản ngân hàng, thẻ ATM, thẻ tín dụng, tiền mặt...) và thông qua mọi kênh giao dịch của tất cả các ngân hàng (quầy giao dịch, POS, internet banking...) để thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công cho Cơ quan nhà nước mọi lúc mọi nơi, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại, thông tin xử lý hồ sơ được cập nhật kịp thời, kết quả thu phí được phản hồi ngay lập tức...

*Nguồn: phapluatplus.vn*

## THANH HÓA: 99,6% HỒ SƠ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT ĐÚNG HẠN TẠI THÀNH PHỐ THANH HÓA

Năm 2017, thành phố Thanh Hóa lựa chọn 3 nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện là: Cải cách TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hiện đại hóa nền hành chính.



Để thực hiện hiệu quả 3 nhiệm vụ này, các phòng, ban, đơn vị của thành phố đã tập trung tổng rà soát tất cả các TTHC đang thực hiện. Hiện nay, thành phố Thanh Hóa đang thực hiện 267 TTHC cấp huyện và 194 TTHC cấp xã. Sau rà soát, thành phố kiến nghị tỉnh giữ nguyên 113 TTHC; sửa đổi 47 TTHC; đề nghị ban hành bổ sung 61 TTHC và hủy bỏ 49 TTHC. Thời gian giải quyết TTHC rút ngắn thấp nhất là 1 ngày và nhiều nhất 25 ngày so với quy định. Cùng với đó, thành phố cũng thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các phường, xã, kịp thời nhắc nhở Chủ tịch UBND các phường, xã nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách hành chính; yêu cầu các phường, xã tiếp nhận 100% hồ sơ hành chính tại bộ phận “một cửa”, đặc biệt là hồ sơ trong lĩnh vực đất đai. Vì vậy, các loại giấy tờ, hồ sơ đều được tiếp nhận, phân loại, thực hiện quy trình giải quyết và trả kết quả đúng thời hạn quy định, bảo đảm nguyên tắc công khai, đúng luật, nhanh chóng và thuận tiện. Năm 2017, trung tâm một cửa liên thông thành phố tiếp nhận 35.200 hồ sơ, trong đó số giải quyết đúng hạn là 35.085 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,6%; tỷ lệ giải quyết TTHC đúng hạn tại các phường, xã đạt 99,83%.

*Nguồn: baothanhhoa.vn*

## TINH GỌN TỔ CHỨC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị là mục đích trực tiếp của đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta. Đây cũng là nội dung chủ yếu của đổi mới chính trị để thực hiện sự đồng bộ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, bảo đảm cho chính trị đóng được vai trò vừa định hướng, vừa thúc đẩy sự phát triển kinh tế, đồng thời tạo lập ổn định chính trị - xã hội tích cực, củng cố đoàn kết và đồng thuận xã hội làm cho đất nước phát triển hài hòa, bền vững.

### **Nhận rõ mắt xích xung yếu và điểm trọng yếu**

Sau hơn 30 năm đổi mới, nước ta bước vào thời kỳ phát triển mới, nhiều yêu cầu mới đặt ra, nhiều nhiệm vụ phức tạp phải tập trung giải quyết, nhiều mục tiêu quan trọng phải được thực hiện. Tựu trung, có năm vấn đề cốt yếu sau đây:

Một là, xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, muốn vậy phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, cấu trúc lại nền kinh tế, dùng sức mạnh của khoa học - công nghệ để nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chủ động phát triển kinh tế tri thức để sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao tiềm lực quốc gia và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

Hai là, xây dựng và phát triển nhà nước pháp quyền - dân chủ theo yêu cầu quản lý nhà nước bằng pháp luật, đặt luật pháp ở vị trí tối thượng, theo tinh thần thượng tôn pháp luật.

Ba là, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện đồng bộ cải cách hành chính với cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức về mọi mặt, đề cao đạo đức công chức và kỷ luật công vụ, bảo đảm một đội ngũ công chức chuyên nghiệp hóa và chuyên môn hóa.

Bốn là, thực hành dân chủ rộng rãi, trước hết là thực hành dân chủ trong Đảng để thúc đẩy thực hành dân chủ trong xã hội, lấy đó làm động lực để tăng cường đoàn kết và củng cố đồng thuận xã hội. Đó là sức mạnh căn bản để vừa phát huy được quyền làm chủ thực chất của người dân, vừa đẩy lùi được quốc nạn tham nhũng.

Năm là, đổi mới nội dung, phương thức và phong cách lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền, xã hội thực sự dân chủ và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế. Đây là vấn đề hệ trọng và sâu xa nhất, bởi với tư cách một đảng duy nhất cầm quyền, Đảng chịu trách nhiệm cao nhất trước nhân dân, dân tộc và cả cộng đồng xã hội.

Đổi mới chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế, thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy và chú trọng chất lượng cán bộ, nhất là đội ngũ công chức trong các cơ quan công quyền là vấn đề vô cùng phức tạp và khó khăn; là khâu đột phá của đổi mới hệ thống chính trị. Vấn đề này có thực

hiện được hay không, điều đó tùy thuộc trước hết và có ý nghĩa quyết định bởi năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và bản lĩnh cầm quyền của Đảng.

Trong tình hình hiện nay, khi Đảng ta đang phải ra sức xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, gắn liền với chinh đốn Đảng để phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong nội bộ thì những khó khăn, thách thức trước hết đặt ra với Đảng. Đối mặt với những tình huống đó, Đảng phải tự vượt lên chính mình, phải ngang tầm nhiệm vụ mới có thể lãnh đạo thực hiện thành công những nhiệm vụ đặt ra về đổi mới chính trị và hệ thống chính trị, để thúc đẩy toàn diện công cuộc đổi mới ở nước ta, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, mọi yêu cầu của việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội gắn liền với bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới đều liên quan tới các mối quan hệ lớn có tính quy luật của đổi mới mà quan hệ tổng quát, bao trùm, xuyên suốt đó là mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Đây là quan hệ chính trị - pháp lý nổi bật giữa các chủ thể trong xã hội ta, cần phải được xác định đúng và rõ, được thể chế hóa, chế định hóa trong Hiến pháp và luật pháp về trách nhiệm và thẩm quyền, từ đó xác lập chính sách, cơ chế, giải pháp tương ứng để thực hiện có hiệu quả lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và làm chủ của nhân dân.

Quan hệ này còn là quan hệ xã hội thấm nhuần các chuẩn mực đạo đức và văn hóa cần được tôn trọng và thực hành trong công việc (hoạt động), trong ứng xử (giao tiếp, tiếp xúc) và trong lối sống. Tất cả đều liên quan đến tổ chức và con người, đến lợi ích và giá trị, đến quyền (quyền lực, quyền hạn và quyền uy), đến bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm của từng chủ thể.

Chỉ có trong hệ thống và sự tương tác giữa các bộ phận, các phân tử cấu thành hệ thống đi liền với môi trường (xã hội, lịch sử và văn hóa) và những điều kiện bảo đảm cho mục đích và mục tiêu được thực hiện thì mới hình dung rõ và giải quyết đúng các vấn đề cốt yếu nêu trên, trong đó mắt xích xung yếu là tổ chức và điểm trọng yếu là con người, từ cán bộ đến người dân, từ cán bộ lãnh đạo, quản lý đến công dân.

Tổng quát lý luận của vấn đề đổi mới hệ thống chính trị trong đó có tinh gọn tổ chức là ở đó.

### **Đổi mới nhận thức về chính trị và hệ thống chính trị**

Cần nhận rõ một thực tế là, trong tiến trình lịch sử lâu dài dựng nước và giữ nước, dân tộc ta luôn phải đối mặt với các thế lực xâm lược tàn bạo từ bên ngoài, đông và mạnh hơn ta rất nhiều lần. Ông cha ta qua các triều đại luôn phải tìm cách vượt qua mọi thử thách để tồn tại và phát triển bằng mưu lược, trí tuệ, ý chí mạnh mẽ kết hợp với phương pháp linh hoạt, mềm dẻo, sáng tạo. Chính thể và việc cầm quyền phải làm cho “quốc thái dân an”, lấy an dân làm nền tảng và mục đích của việc trị quốc. Kế sách “sâu rễ bền gốc” của chế độ phải chú trọng ở lòng dân, dân là gốc của nước, hòa hợp lòng dân, phép nước làm nên sức mạnh, xưa nay vẫn là quy luật của muôn đời. Có thể nói, dân tộc Việt Nam có truyền thống về chính trị và đấu tranh

chính trị. Truyền thống ấy nằm sâu trong truyền thống yêu nước, trong giá trị bền vững và nổi bật nhất của dân tộc là chủ nghĩa yêu nước. Nhân dân Việt Nam do đó cũng rất nhạy cảm với chính trị, quan tâm tới chính sự, ý thức rõ bổn phận, nghĩa vụ của người dân cũng như đòi hỏi người cầm quyền và việc cầm quyền mà dân ủy thác, giao phó phải có đủ tài năng và phẩm hạnh. Cuộc sống và quyền sống, những thăng trầm vinh nhục trong lịch sử đã được trải nghiệm đem lại cho người dân sự nhạy cảm đó như một sự mạch bảo của kinh nghiệm, của trực giác. Người cầm quyền trong chính giới, lo việc chính sự cũng từ nhạy cảm chính trị đó của người dân mà tự thấy trọng trách để tự biết phải ứng xử và hành xử như thế nào cho hợp đạo lý và thuận lòng người.

Tổng kết của Nguyễn Trãi là một điển hình: “chở thuyền là dân mà lật thuyền cũng là dân” - phải chăng đây là chân lý lớn nhất của nền chính trị nhân văn và nhân nghĩa.

Nguyễn Trãi cũng chiêm nghiệm rất sâu về thế sự và tầm nhìn trong đời sống chính trị, trong quan hệ và mục đích chính trị “Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”, trong nhân cách và cốt cách của con người chính trị

“Trải biến cố nhiều thì trí lực sâu  
Lo công việc xa thì thành công lạ”

Những mẫu nhân cách, cốt cách chính trị như thế sẽ lựa chọn triết lý thân dân và chính tâm - ở đời và làm người, thể hiện trong lối sống thanh tao, giản dị gần gũi với đời sống của dân:

“Bữa ăn dù cho dưa muối  
Áo mặc nài chi gấm là”

Đó là Nguyễn Trãi, kết tinh của truyền thống, có sức tỏa sáng và thức tỉnh “Ức Trai tâm thượng quang khuê tảo”.

Đến Hồ Chí Minh thời hiện đại, trí tuệ và nhân cách của Người là sự tiếp nối dân tộc, tiếp biến nhân loại để làm nên sự phát triển vượt trội trong thời đại mới, đem lại sự thăng hoa, từ thân dân tới dân chủ, từ chính tâm tới đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính để suốt đời vì Dân, Ái Quốc để Ái Dân.

Do đó, chính trị không chỉ là chính thể và chính sự, chấp chính và cầm quyền, quyền lực và quyền uy được định hình bởi tổ chức và con người mà sâu xa hơn thế, bền vững hơn thế, còn là DÂN và NƯỚC, là chính thể không tách rời DÂN TỘC - TỔ QUỐC và NHÂN DÂN. Nó quy định cả chấp chính lẫn tham chính. Nó định hướng cho xây dựng và phát triển một nền chính trị dân chủ và nhân văn để không ngừng phấn đấu và thực hiện các giá trị cao quý nhất: ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC cho nhân dân - người là chủ và làm chủ. Chủ kiến này thể hiện nổi bật và nhất quán ở Hồ Chí Minh. Đời mới nhận thức về chính trị và hệ thống chính trị sẽ không có gì tốt hơn nếu thấm nhuần thật sâu để vận dụng thật đúng và hành động thật sáng tạo những chỉ dẫn căn bản của Hồ Chí Minh, trong hoàn cảnh và điều kiện hiện nay. Đó là:

- Chính trị cốt ở đoàn kết và thanh khiết, thanh khiết từ việc nhỏ tới việc lớn.

- Dân là chủ thì từ chủ tịch nước đến nhân viên thường đều là đầy tớ trung thành, công bộc tận tụy của dân.

- Việc gì có lợi cho dân thì ra sức làm cho bằng được, khó mấy cũng phải làm. Việc gì có hại tới dân, dù chỉ một cái hại nhỏ, một điều sai trái nhỏ cũng phải quyết tránh cho bằng được. Không làm điều gì trái ý dân.

- Giải phóng sức dân, phát triển sức dân, bồi dưỡng sức dân đồng thời hết sức tiết kiệm sức dân.

- Mỗi đồng tiền bát gạo mà ta tiêu dùng đều từ mồ hôi nước mắt của dân làm ra. Thương dân thì phải tiết kiệm, lãng phí là không thương dân, tham ô, là ăn cắp của dân, là có tội với dân với nước. Phải trừng trị tham ô như trừng trị một tội ác. Trừng trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể họ là ai, làm gì, ở cương vị nào. Trọng dân đồng thời phải trọng pháp. Phải “dĩ công vi thượng” để “quang minh chính đại”, “phụng công thủ pháp” và “tinh thần đoàn kết”.

- Thực hành dân chủ rộng rãi là “chìa khóa vạn năng” để giải quyết mọi công việc, vượt qua mọi khó khăn.

- Nhân dân ủng hộ ít thì thắng lợi ít, ủng hộ nhiều thì thắng lợi nhiều, ủng hộ hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn. Phải làm sao cho dân giác ngộ, dân yêu mến, dân tin tưởng, dân giúp đỡ, dân ủng hộ và dân bảo vệ thì sự nghiệp mới thành, chế độ mới vững bền. Cách mạng lấy sức mạnh trong lòng dân.

- Đảng là đạo đức, là văn minh. Nhà nước là của dân, do dân, vì dân. Mặt trận, đoàn thể phải có sức tập hợp, lôi cuốn, thu hút đoàn viên, hội viên vào phong trào thi đua yêu nước, phải chăm lo đời sống, đem lại lợi quyền thiết thực cho mỗi người dân.

- Bộ máy phải tinh, hoạt động phải nhịp nhàng, cán bộ phải nêu cao trách nhiệm, gương mẫu, phải chủ động, tháo vát, tận tụy, có gan nói, có gan làm, có gan chịu trách nhiệm, công tâm chính trực. Chính phủ là một chính phủ hành động vì dân chúng.

Dân vận phải thật thà nhúng tay vào việc, miệng nói, tay làm. Nói ít làm nhiều. Có làm được thì hãy nói. Đã nói thì phải làm.

- Luật pháp phải nghiêm, chính sách phải công bằng, tổ chức công việc phải hợp lý, “đảng viên đi trước làng nước theo sau”, một tấm gương sống còn quý hơn hàng trăm bài diễn văn, tuyên truyền. Công chức phải thạo chính trị, giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ, tận tụy mẫn cán, một lòng một dạ vì dân, vì nước, tẩy sạch bệnh quan liêu, tham ô, không màng danh lợi. Đã vì dân thì không ham gì hết, chỉ ham học, ham làm, ham tiến bộ.

- Phải dùng người cho đúng và cho khéo. Dùng người tài đức, vì việc mà chọn người, cất việc cho đúng. Phải dựa vào dân mà xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể, dựa vào dân mà soát xét lại đường lối, nghị quyết đúng hay sai, mà chấn chỉnh tổ chức và giáo dục, uốn nắn cán bộ. Thương yêu cán bộ thì phải kiểm soát, bảo vệ cán bộ để họ không rơi vào lỗi lầm, hư hỏng,... lại phải có chính sách cán bộ cho đúng để phát huy sáng kiến, tài năng của họ, phải biết

quý trọng hiền tài, đánh giá, phát hiện, bố trí, cất nhắc cán bộ phải hết sức công tâm, tránh bệnh hẹp hòi, chủ quan, định kiến...

Và còn biết bao những chỉ dẫn quý báu khác của Người. Đó thực sự là cảm nang cho chúng ta suy nghĩ và hành động trong công tác tổ chức, cán bộ hiện nay theo tinh thần cải cách thể chế, sắp xếp tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ nhằm vào mục đích đổi mới chính trị và hệ thống chính trị theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Như vậy, từ truyền thống đến hiện đại, dân tộc và nhân dân ta có truyền thống chính trị và sự nhạy cảm, mẫn cảm đặc biệt với chính trị. Song lý luận chính trị, khoa học chính trị thì dường như không có sự phát triển tương thích với thực tiễn xã hội và những kinh nghiệm chính trị vô cùng phong phú.

Phải đến Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh với sự truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào Việt Nam và sự ra đời của Đảng theo học thuyết về chính đảng vô sản kiểu mới của Lê-nin thì lý luận chính trị ở tầm đường lối chiến lược mới được định hình. Cuộc khủng hoảng triền miên về đường lối cứu nước ở nước ta từ giữa thế kỷ XIX đến những năm 20 - 30 của thế kỷ XX mới được giải quyết theo một ý thức hệ mới, tiên tiến và hiện đại. Điều đó thuộc về công hiến lịch sử của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Người đặt nền móng cho lý luận chính trị khoa học và cách mạng, nhân văn và dân chủ - pháp quyền.

Đó là chính trị không chỉ mang tính chất giai cấp (giai cấp công nhân) mà còn thấm nhuần tính dân tộc và nhân dân, ở tầm thời đại, tiếp thu được tinh hoa nhân loại, thực hiện sự tiếp biến để phát triển. Đạo đức là gốc, là hàng đầu để bảo đảm cho chính trị, nhất là quyền lực và cảm quyền không bị tha hóa, nhân dân tham chính để làm chủ và thực hành dân chủ để kiểm soát quyền lực, đó là thực chất của chính trị phát triển, chính trị nhân dân - dân chủ - pháp quyền. Cũng như vậy, hệ thống chính trị với tư cách là một khái niệm khoa học, một thuật ngữ của chính trị học Việt Nam chỉ đến đổi mới và dân chủ hóa (Đại hội VI, năm 1986) mới lần đầu xuất hiện. Nó ra đời như là kết quả của khoa học hóa từ thực tiễn hoạt động chính trị của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể của nhân dân và bản thân nhân dân trong hoạt động tham chính. Đã trở nên quen thuộc và phổ biến trong tư duy chính trị về hệ thống chính trị, coi đó là hệ thống tổ chức (các thiết chế chính trị và chính trị - xã hội). Nói tới hệ thống chính trị là nói tới Đảng - Nhà nước - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đây mới là mô tả các cấu phần của hệ thống chính trị chứ chưa phải là định nghĩa khoa học về hệ thống chính trị.

Nhận thức mới (hay đổi mới nhận thức) về hệ thống chính trị đòi hỏi phải nhìn nhận hệ thống chính trị là sự hợp thành của hệ thống tổ chức, hệ thống các mối quan hệ giữa các tổ chức với xã hội (trên - dưới, ngang - dọc) và hệ thống các cấp độ (Trung ương - địa phương - cơ sở) nhằm thể hiện các quan hệ chủ thể quyền lực (Đảng - Nhà nước - Nhân dân) với sự phân định rành mạch chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền mà mục đích cao nhất là xây dựng, phát triển nền dân chủ, thực hiện và bảo đảm quyền làm chủ thực chất của nhân dân.

Hệ thống chính trị đó phải là hệ thống chính trị dân chủ, của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Các cấp độ tổ chức và vận hành của hệ thống phải thông suốt từ Trung ương tới cơ sở, chú trọng từ nền tảng xã hội của nó là nhân dân ở cơ sở, là người chủ từ cơ sở, xem trọng tiếng nói của người dân từ cơ sở, tham gia trực tiếp vào hoạt động chính trị, vào quá trình hình thành thể chế và chính sách, là đồng chủ thể đánh giá thực hiện chính sách.

Câu hỏi và câu trả lời về hệ thống chính trị do đó phải minh định trên các phương diện: là gì? nhằm mục đích gì? (phục vụ ai), tổ chức như thế nào? (cơ cấu, quan hệ và cấp độ), phương thức hoạt động ra sao? (nguyên tắc phân công và phối hợp, tác động và điều chỉnh), các điều kiện bảo đảm chất lượng và hiệu quả? (liên quan đến nguồn lực, trước hết là nhân lực, đến thể chế, chính sách, cơ chế thúc đẩy, môi trường - tức là không gian xã hội - văn hóa cho hoạt động và các chuẩn mực trong hoạt động từ thông tin đến đạo đức...).

Từ tất cả những dấu hiệu ấy mà hình dung đặc điểm và bản chất của hệ thống chính trị nước ta trong đổi mới, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như hiện nay.

Vấn đề đổi mới hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, trong đó một trong những điểm then chốt đặt ra là xác lập tổ chức tinh gọn, hiệu quả trong triển khai phương hướng và các giải pháp đổi mới cần phải xuất phát từ thực tiễn, có quan điểm đổi mới và phát triển với cái nhìn toàn diện đó.

Vai trò của tổ chức là rất quan trọng nhưng tính hiện thực về sức mạnh của tổ chức và khả năng hiện thực hóa vai trò của tổ chức lại thuộc về thể chế và con người. Tổ chức mạnh là nhờ thể chế có hiệu lực và nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu hoạt động sáng tạo, đó là nhân lực chất lượng cao, tài và đức, đức và tài quyện chặt với nhau quy chiếu vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ, bị ràng buộc bởi trách nhiệm, chế độ trách nhiệm trước nhân dân. Sức mạnh tổ chức, chất lượng hoạt động và hiệu quả phục vụ người dân của hệ thống chính trị, của từng tập thể, từng cá nhân hoạt động trong hệ thống chính trị đó phải được đánh giá từ phía xã hội và người dân dựa trên các tiêu chí, các thước đo rất cụ thể - dù là định tính, tốt hơn nữa có thể định lượng bằng phép lượng hóa. Điều này sẽ là xu hướng tiến tới theo đà trưởng thành của xã hội hiện đại và sự thành thực của khoa học quản lý.

Về đại thể, có thể hướng vào các tiêu chí được xem như là những yêu cầu của phát triển lành mạnh và cũng là những đòi hỏi chính đáng từ phía người dân, đó là:

- Một hệ thống chính trị kiến tạo và dẫn dắt cho tăng trưởng kinh tế, phục vụ được dân sinh, dân trí, dân quyền và dân chủ.

- Một hệ thống chính trị đủ sức ngăn chặn và đẩy lùi được quốc nạn tham nhũng, giảm thiểu xuống mức thấp nhất những tổn hại do quan liêu, lãng phí, tham nhũng gây ra để phục vụ nhân dân và bảo vệ nhân dân.

- Một hệ thống chính trị gây dựng dân chủ thực chất, phát huy quyền làm chủ thực chất, hạn chế tối đa dân chủ hình thức cũng như vi phạm dân chủ. Nhờ đó, tăng cường được đoàn kết và đồng thuận trong xã hội.

- Một hệ thống chính trị đóng góp thực sự vào chấn hưng giáo dục, chấn hưng đạo đức, phát triển văn hóa, làm cho đời sống xã hội trở nên lành mạnh, ổn định, phát triển, phòng ngừa được nguy cơ phản phát triển.

- Một hệ thống chính trị đem lại sự hài lòng của đa số người dân, tăng trưởng niềm tin của nhân dân với Đảng, với Nhà nước và chế độ, không rơi vào tình trạng “nợ xấu niềm tin vì những suy thoái, yếu kém từ tổ chức đến con người và hoạt động”.

Tổ chức tinh gọn, giảm bớt bộ máy chồng chéo tầng nấc, kém hiệu quả, khắc phục tình trạng “ký sinh” vào Nhà nước và xã hội bởi thói lười biếng, vô trách nhiệm của những cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu kém và thoái hóa nói riêng, và đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị nói chung là một cuộc cách mạng về tổ chức, là cách mạng hóa thể chế, chính sách, cơ chế cũng như đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động, tâm lý và lối sống của từng người, từng tập thể lao động cho đến cả cộng đồng xã hội. Nó sẽ phức tạp và khó khăn hơn nhiều so với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế.

Thực hiện tinh gọn tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay: Vấn đề, giải pháp và khuyến nghị

Thứ nhất, khắc phục triệt để tình trạng song trùng hệ thống tổ chức, bộ máy vốn tồn tại rất lâu ở nước ta giữa hệ thống tổ chức đảng (lãnh đạo và cầm quyền) với hệ thống tổ chức chính quyền nhà nước (quản lý) dẫn tới trùng lặp, chồng chéo, lẫn lộn về chức năng và nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm, làm hạn chế chất lượng và hiệu quả hoạt động và gây lãng phí nguồn lực.

Hơn 30 năm đổi mới vừa qua, với nỗ lực đổi mới hệ thống chính trị, Đảng ta đã nhận rõ tình huống này trong thiết kế mô hình tổ chức trong điều kiện Đảng cầm quyền và đã nhiều lần giải quyết, đã đạt được những bước tiến nhất định, song trước yêu cầu phát triển vẫn cần phải tiếp tục khắc phục thật triệt để tính song trùng tổ chức đó. Đây là đầu mối cần giải quyết trong đổi mới hệ thống chính trị và tinh gọn tổ chức. Về thực chất, phải khắc phục tình trạng “nhà nước hóa”, “hành chính hóa”, “quan liêu hóa” trong tổ chức, trong phương thức hoạt động, trong lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Cần phải làm rõ Đảng và Nhà nước là hai thực thể chính trị, hai chủ thể chính trị khác nhau: lãnh đạo của Đảng khác quản lý của Nhà nước. Đây là sự khác nhau về vai trò, chức năng, nhiệm vụ. Đảng cũng khác Nhà nước về mô hình tổ chức, về phương thức hoạt động, về những thể chế trong hoạt động. Từ đó Đảng cũng phải khác Nhà nước về yêu cầu nhân lực, về phương pháp, phong cách làm việc, hoạt động giữa cán bộ đảng với công chức nhà nước. Đây là những vấn đề chưa được quan tâm làm rõ. Đảng và Nhà nước thống nhất trong mục tiêu, đối tượng phục vụ (xã hội và nhân dân) nhưng không đồng nhất Đảng với Nhà nước về tổ chức và cán bộ.



Đảng chú trọng vào đường hướng chiến lược của phát triển (trong Cương lĩnh, đường lối), trong hệ quan điểm, nguyên tắc về ý thức hệ, về xây dựng Đảng, về lãnh đạo công tác tổ chức và cán bộ, về giáo dục, thuyết phục... trong khi đó Nhà nước phải thực sự là quyền lực do nhân dân ủy quyền trong quản lý, có chức năng chính trị và chức năng xã hội (phục vụ nhân dân), chú trọng thể chế hóa quyền lãnh đạo của Đảng, chất lượng đội ngũ công chức, sức mạnh của quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, thể chế dân chủ - pháp quyền.

Đảng cần chuyên gia ở tầm chiến lược hơn là thiên về bộ máy như hệ thống công quyền. Bộ máy đảng phải phản ánh đặc thù của Đảng và đặc trưng của lãnh đạo chính trị chứ không “đồng dạng” với bộ máy nhà nước.

Tóm lại, để tinh gọn tổ chức, trước hết phải làm thật rõ quan hệ giữa Đảng với Nhà nước trong điều kiện Đảng cầm quyền và Nhà nước pháp quyền, với yêu cầu rất cao về dân chủ - pháp quyền, mọi tổ chức, hoạt động và hành vi phải trên tinh thần hợp hiến, hợp pháp.

Tinh gọn tổ chức được đặt ra không chỉ với hệ thống công quyền (Nhà nước) mà với ngay bản thân Đảng và tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, ở tất cả các cấp độ. Tùy thuộc vào tính chất và yêu cầu công việc mà trình tự thực hiện tinh gọn tổ chức có thể cân nhắc, tính toán ở Trung ương hay ở địa phương và cơ sở.

Thứ hai, tinh gọn tổ chức là sắp xếp lại tổ chức và bộ máy, giảm đầu mối, giảm biên chế, không chỉ nhân sự làm việc chuyên môn mà còn nhân sự lãnh đạo, quản lý. Tình trạng quá nhiều cấp phó, lại có nơi quá nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý, giữ chức vụ, cả “hàm” chức vụ nhưng quá ít nhân viên như đã từng xảy ra là phi lý, nghịch lý không thể không xử lý.

Sẽ không có một nền kinh tế nào, dù tiềm lực mạnh đến đâu có thể nuôi nổi bộ máy công kênh tầng nấc. Nó cũng trái với tinh thần dân chủ và mục đích phục vụ dân, trái với đạo lý, bởi mọi chi phí lớn nhỏ cho bộ máy đều lấy từ tiền đóng thuế của nhân dân. Tinh gọn bộ máy tổ chức là hợp lòng dân, hợp với yêu cầu và đạo lý của phát triển. Song tinh gọn tổ chức phải đi liền với tinh giản biên chế, phải bảo đảm chất lượng nhân lực, chất lượng công việc, chất lượng hoạt động vì mục đích chất lượng phục vụ nhân dân và cuộc sống của người dân.

Do đó, tinh gọn tổ chức không phải là phép cộng số học, là thay đổi cơ học giản đơn, tách rời lượng với chất. Nó phải thực sự là tổ chức lại, cơ cấu lại tổ chức theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Kinh nghiệm đã qua (mà phần lớn là không thành công) của việc “tách - nhập”, “nhập - tách” các cơ quan, các địa phương ở nước ta, gây nhiều xáo trộn, lãng phí, tốn kém, giảm hình thức về số lượng đầu mối tổ chức nhưng không tăng chất lượng hoạt động, nhất là rơi vào nghịch lý biên chế không giảm mà lại tăng lên, là vấn đề rất nhức nhối phải tiếp tục xử lý.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới, nghĩa là thay đổi cơ chế, chính sách cùng với hoàn thiện thể chế, tạo động lực cho tinh gọn tổ chức, phá vỡ các rào cản, thậm chí cả sức ỳ hữu hình lẫn vô hình trong thiết kế và thực thi hệ thống tổ chức mới, công tác tổ chức, công tác cán bộ theo yêu cầu mới. Cái hỏng, cái bất cập của cơ chế cùng với sự lạc hậu của chính sách là ở chỗ không khuyến khích con

người say mê làm việc, tìm tòi sáng tạo, phát huy tài năng trở thành chuyên gia mà trái lại, dù ngoài ý muốn vẫn chỉ khuyến khích con người ta chạy theo con đường trở thành quan chức, tìm kiếm danh lợi, chức quyền, bổng lộc. Nó tất yếu sinh ra những tiêu cực chạy chọt các mối quan hệ, cơ chế “xin - cho” dù vô hình, bất thành văn nhưng rất tai hại. Nó dẫn tới lợi dụng, lạm dụng quyền lực, chức trách, cương vị, các liên kết “nhóm lợi ích”, “lợi ích nhóm” bất minh, bất chính. Không triệt để sửa chữa cơ chế, chính sách, không siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chế tài trong quản lý, không chú trọng chất lượng cán bộ, phẩm giá nhân cách, đạo đức công chức, kỷ luật công vụ thì không thể giải quyết thực chất vấn đề tinh gọn tổ chức. Mâu chốt vẫn là con người, “đầu tiên là công việc với con người” (Hồ Chí Minh viết trong Di chúc của Người).

Thứ tư, khắc phục tình trạng công chức hóa toàn bộ cán bộ đảng trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc cũng như các đoàn thể chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị.

Theo đúng nghĩa chặt chẽ của nó, công chức chỉ có trong bộ máy công quyền, khu vực nhà nước. Cán bộ đảng, cán bộ Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể là những người hoạt động chính trị chuyên nghiệp, làm công tác xã hội, phải có cách ứng xử khác với họ để không rơi vào công chức hóa, hành chính hóa, quan liêu hóa. Phải có hệ thống thang bảng lương khác, các chế độ, chính sách khác thích ứng với đối tượng này, nó cũng liên quan tới hoạt động dân vận, giám sát, phản biện sao cho thực chất chứ không hình thức.

Thứ năm, theo tinh thần cải cách “Thà ít mà tốt” phải xem xét lại cấu hình của hệ thống chính trị nước ta, ở tất cả các cấp độ. Có nên có quá nhiều tổ chức, đoàn thể trong hệ thống chính trị như hiện nay hay không? Cơ cấu hệ thống đảng nên có những tổ chức nào, cơ cấu nhà nước, nội các chính phủ sẽ “cấu trúc lại” ra sao, các đoàn thể hiện nay từ Trung ương tới địa phương nên tổ chức và hoạt động ra sao trong Nhà nước pháp quyền, các hoạt động của người dân trong các tổ chức đoàn thể cần được tạo điều kiện như thế nào để phù hợp với xu hướng dân chủ trực tiếp sẽ ngày càng được mở rộng.

Tựu trung, để đổi mới chính trị và hệ thống chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng, xã hội ổn định và phát triển lành mạnh, phải giải quyết vấn đề bức xúc về tinh gọn tổ chức, mà trước hết Đảng lãnh đạo và cầm quyền phải tự đổi mới chính mình để tạo xung lực, động lực cho đổi mới Nhà nước và hệ thống chính trị nói chung.

Văn kiện Đại hội XII đã thể hiện rõ quyết tâm chính trị đó của Đảng, tạo tiền đề rất thuận lợi cho việc thực hiện cuộc cách mạng về tổ chức ở nước ta. Văn kiện nhấn mạnh: “Nghiên cứu thực hiện thí điểm hợp nhất một số cơ quan đảng và nhà nước tương đồng về chức năng, nhiệm vụ”(1)... “Tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đảng cầm quyền, xác định rõ mục đích cầm quyền, phương thức cầm quyền, nội dung cầm quyền, điều kiện cầm quyền; vấn đề phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền; các nguy cơ cần phải phòng ngừa đối với đảng cầm quyền”(2).

Đó là những vấn đề lý luận và thực tiễn cốt yếu cần quan tâm nhận thức đúng, xử lý tốt về thể chế, thiết chế (tổ chức, bộ máy), cơ chế, chính sách, nguồn lực và phân bổ nguồn lực để thực hiện tinh gọn tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở nước ta./.

(1), (2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội 2016, tr. 203, 217

GS.TS. Hoàng Chí Bảo - Chuyên gia cao cấp, nguyên ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

Nguồn: [tapchicongsan.org.vn](http://tapchicongsan.org.vn)

## TINH GIẢN LÃNH ĐẠO CÓ KHÓ KHÔNG?

Yêu cầu công việc, đòi hỏi của thực tiễn đã bắt buộc nhiều tổ chức, đơn vị, nếu không thay đổi trong quản lý, điều hành thì sẽ tự giết mình.

Nghị quyết 18-NQ/TU về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã chỉ rõ hạn chế, điểm yếu lớn nhất của bộ máy hiện nay, đó là: Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn công kênh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Thực tế thời gian qua, công cuộc tinh giản biên chế của các bộ, ngành địa phương đã thất bại khi Bộ trưởng Nội vụ đã chính thức thừa nhận thực tế “càng giảm càng phình to”. Đề án vị trí việc làm của nhiều đơn vị còn “vẽ” được thêm rất nhiều biên chế, nếu được phê duyệt chắc chắn nhân lực hưởng lương từ ngân sách sẽ còn hùng hậu hơn.

Đã có nhiều người đặt câu hỏi: tinh giản nhân viên, vậy lãnh đạo yếu kém có tinh giản được không? Thực tế, tinh giản một công chức, viên chức, lao động hợp đồng đã khó thì ai dám nghĩ đến việc tinh giản được cán bộ lãnh đạo, những người quản lý. Thế nhưng, yêu cầu công việc đã bắt buộc nhiều tổ chức, đơn vị, nếu không thay đổi trong quản lý, điều hành thì sẽ tự giết mình.

Một thời gian dài, nhiều cán bộ được bổ nhiệm theo kiểu thân hữu có, chạy chọt có. Thực tế này đã gây không ít bức xúc trong các cơ quan và xã hội. Bởi người năng lực kém lại lãnh đạo người có năng lực. Nhiều người có tài “bất đắc chí” đã rời bỏ cơ quan Nhà nước để ra ngoài làm cho các tổ chức, cơ quan nước ngoài hoặc tự làm riêng. Nhìn lại, trong cơ quan nhà nước còn sót lại nhiều kẻ bất tài, không có thực lực, nhưng lại cơ hội, lôi kéo bè cánh, gây mất uy tín của cơ quan Nhà nước đối với cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân và cả các đối tác quốc tế.

Dư luận đang quan tâm đến việc làm của Ban cán sự Đảng Bộ Công Thương khi ban hành Nghị quyết số 07-NQ/BCS “Về quy định tạm thời số lượng lãnh đạo cấp Phòng thuộc các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ”. Theo đó, ngay trong quý I này, Bộ dự kiến sẽ cắt giảm 30% cán bộ cấp phòng.

Hạn chế cấp trung gian bao nhiêu thì thời gian hoàn thành công việc càng nhanh bấy nhiêu, đó là điều ai cũng hiểu. Thế nhưng, cắt giảm cấp trung gian không phải là một việc dễ thực thi khi mà các mối quan hệ thân hữu vẫn đan xen chi phối nhiều trong các cơ quan, đơn vị. Liệu việc cắt giảm này có phải là thực chất hay chỉ là sự xô dịch một cách cơ học, lại là dịp để một số người kiếm chác, lợi lộc... Dư luận đang theo dõi và mong chờ kết quả thực sự.

Lâu nay, chúng ta còn nói nhiều đến chuyện lương của cán bộ công chức, viên chức không đủ sống. Và họ coi đây là lý do để sách nhiễu, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp đến làm thủ tục. Nếu làm tốt việc tinh giản biên chế thì cách trả lương theo kiểu cào bằng hiện nay sẽ được xóa bỏ, khi ấy, những người có tài, có năng lực thực sự sẽ sống được bằng lương.

Khi tinh giản được biên chế, tinh giản được đầu mối thì “một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”. Bớt đầu mối thì người dân, doanh nghiệp bớt khổ. Chỉ khi tinh giản biên chế hiệu quả, chọn lựa được những con người có năng lực, đạo đức, tác phong, kỷ luật tốt thì mới mong các mục tiêu, nhiệm vụ thành công./.

*Nguồn: vov.vn*

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 05/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia.

Theo Quyết định số 05/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Học viện Hành chính Quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập hạng đặc biệt, trực thuộc Bộ Nội vụ.

Học viện Hành chính Quốc gia là trung tâm quốc gia thực hiện các chức năng đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kiến thức, kỹ năng về hành chính, về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức; đào tạo nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học hành chính và tư vấn cho Bộ Nội vụ trong lĩnh vực hành chính và quản lý nhà nước.

### **Nhiệm vụ và quyền hạn của Học viện Hành chính Quốc gia**

Giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ tổ chức thực hiện chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về hành chính và quản lý nhà nước trên phạm vi cả nước; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm; bồi dưỡng năng lực, kiến thức và kỹ năng lãnh đạo, quản lý theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hành chính, quản lý nhà nước cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, khả năng ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của ngành Nội vụ; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng, công tác tôn giáo; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ quản trị hành chính; bồi dưỡng viên chức theo hạng và chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức trong diện quy hoạch từ cấp huyện và tương đương trở lên do cấp có thẩm quyền giao; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước cho cán

bộ, công chức cấp xã và các đối tượng khác do cấp có thẩm quyền giao; bồi dưỡng kỹ năng hành chính, quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, người lãnh đạo, quản lý và đối tượng khác trong doanh nghiệp nhà nước; tham gia nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá, nhu cầu, chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ và ngành Nội vụ; nghiên cứu, đề xuất phương hướng đổi mới và nâng cao chất lượng bồi dưỡng phù hợp với đặc thù và yêu cầu của ngành Nội vụ; bồi dưỡng về hành chính, quản lý nhà nước, chính sách công và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác trên phạm vi cả nước.

Đồng thời, đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành theo quy định của pháp luật; nghiên cứu khoa học hành chính, quản lý nhà nước và khoa học chính sách phục vụ công tác giảng dạy của Học viện; nghiên cứu cung cấp các luận cứ khoa học về cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức, chính sách công, chiến lược, biện pháp nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức bộ máy hành chính nhà nước phù hợp với từng giai đoạn phát triển nhằm cập nhật nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo sau đại học của Học viện.

Học viện tham gia với các đơn vị của Bộ Nội vụ xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch, quy chế và các văn bản quy phạm pháp luật khi được cấp có thẩm quyền giao; tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; quản lý phối và cấp các loại văn bằng, chứng chỉ thuộc lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng của Học viện theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Học viện theo phân công của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và theo quy định của pháp luật; hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng, trao đổi học thuật, nghiên cứu khoa học hành chính, quản lý nhà nước và các lĩnh vực liên quan; xuất bản và phát hành tạp chí, bản tin, các ấn phẩm khoa học, giáo trình, tài liệu phục vụ cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học hành chính và quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật...

### **Cơ cấu tổ chức**

Học viện gồm có 17 đơn vị: Văn phòng; Ban Tổ chức cán bộ; Ban Kế hoạch - Tài chính; Ban Hợp tác quốc tế; Ban Quản lý bồi dưỡng; Ban Quản lý đào tạo sau đại học; Khoa Nhà nước

- Pháp luật và Lý luận cơ sở; Khoa Khoa học hành chính và Tổ chức nhân sự; Khoa Văn bản và Công nghệ hành chính; Khoa Quản lý nhà nước về Kinh tế và Tài chính công; Khoa Quản lý nhà nước về Xã hội; Viện Nghiên cứu khoa học hành chính; Tạp chí Quản lý nhà nước; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Thông tin - Thư viện; Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh; Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Huế; Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia khu vực Tây Nguyên.

Ban Giám đốc Học viện gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc. Giám đốc Học viện do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Các Phó Giám đốc Học viện do Bộ trưởng Bộ Nội vụ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Học viện.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2018.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*



## 4 THỨ TRƯỞNG NGHỈ HƯU TỪ NGÀY 01/02/2018

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký các quyết định nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/02/2018 đối với một số cán bộ, trong đó có 4 Thứ trưởng và 1 Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Theo đó, một số cán bộ nghỉ hưu theo chế độ, gồm:

Ông Lê Lương Minh, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, biệt phái công tác làm Tổng Thư ký Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN);

Ông Nguyễn Thanh Sơn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, nguyên đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Liên Bang Nga;

Ông Nguyễn Linh Ngọc, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Ông Đinh Quế Hải, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

Ông Nguyễn Minh Thảo, Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

*Nguồn: soha.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Bộ Công an:

Trung tá Nguyễn Thanh Tuấn, nguyên Bí thư Đoàn thanh niên Bộ Công an được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Thừa Thiên - Huế.

### \* Tỉnh Lạng Sơn:

Ông Nguyễn Long Hải, Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

### \* Tỉnh Quảng Ninh:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh, Phó Bí thư Huyện ủy Bình Liêu được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch UBND huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

### \* Tỉnh An Giang:

Ông Phạm Sơn, Chánh Văn phòng UBND tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Ông Dương Hoài Phương, Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt-Tai mũi họng-Răng hàm mặt được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh.

**\* Tỉnh Sơn La:**

Ông Trần Trọng Hải, Trưởng phòng Nghiệp vụ dược, Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Y tế.

*Nguồn: baohinhphu.vn*